TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày: 15-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thu Lợi

Ông Sô Lan Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Sen là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Vạn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/LTST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Văn A tên gọi khác: không; sinh ngày 31/12/1983, tại huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn V, huyện V1, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định và bà Đoàn Thị T, sinh năm 1951 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị L (đã chết); Con: Có 02 người, con thứ nhất sinh năm 2008, con thứ hai sinh năm 2014; Tiền án: 02 tiền án: Ngày 10/5/2011, bị TAND huyện Vân Canh tuyên phạt 01 năm 08 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*; ngày 30/3/2016, bị TAND huyện Vân Canh tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội *"Công nhiên chiếm đoạt tài sản"* và tội *"Hủy hoại tài sản";* chấp hành xong hình phạt vào ngày 07/3/2017. Tiền sự: 03 tiền sự: Ngày 06/5/2020, bị Công an huyện Vân Canh xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; Ngày 07/9/2020, bị Công an thị trấn Vân Canh xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; Ngày 06/10/2020, bị UBND thị trấn Vân Canh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"* từ ngày 07 tháng 4 năm 2021, đến ngày 05 tháng 5 năm 2021 thì bị bắt tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Ấn:* Bà Lê Tôn Nữ Kim Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (Có mặt).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1968 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn V, huyện V1, tỉnh B;

- Anh Nguyễn Trí M, sinh năm 1993 (Có mặt)..

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn V, huyện V1, tỉnh B; .

** Người làm chứng:*

- Anh Đoàn Văn N, sinh năm 1984 (Vắng mặt không có lý do).

- Ông Trần Văn L, sinh năm 1965 (Có mặt).

- Ông Trần Văn N, sinh năm 1967 (Vắng mặt không có lý do).

Đồng địa chỉ: Khu phố H, thị trấn V, huyện V1, tỉnh B;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/02/2021, Ban quản lý khu phố H, thị trấn V tổ chức cuộc họp khu phố. Nội dung họp bao gồm triển khai quy định về quản lý, sử dụng pháo; tuyên truyền việc sử dụng pháo trong dịp Tết Nguyên Đán; tiếp tục thực hiện một số biện pháp phòng, chống dịch Covid 19 trên địa bàn; hướng dẫn, yêu cầu người dân đeo khẩu trang trước khi ra khỏi nhà; nhắc nhở người dân vệ sinh xung quanh nhà trước khi đón Tết… Khi ông Nguyễn Đình C, trưởng khu phố đang triển khai nội dung cuộc họp, bị cáo Trần Văn A, sau khi đã uống rượu tại nhà, đến nhà văn hóa và tiến đến gần bàn làm việc của Ban quản lý khu phố hỏi ông C tại sao "cắt" hộ nghèo của bị cáo và cắt trợ cấp đối với con của bị cáo. Sau đó, bị cáo dùng lời lẽ, cử chỉ xúc phạm các thành viên Ban quản lý khu phố, hất đổ tài liệu trên bàn. Ông Nguyễn Đình C yêu cầu bị cáo giữ trật tự để tiến hành cuộc họp nhưng bị cáo Ấ không tuân thủ, tiếp tục chửi bới xúc phạm Ban quản lý khu phố và nắm cổ áo ông C kéo mạnh làm rách áo, đứt dây chuyền của ông C. Ban quản lý khu phố đã điện thoại báo cho Công an thị trấn V đến để giải quyết. Sau đó, Công an thị trấn V có mặt hiện trường, yêu cầu bị cáo A giữ trật tự và làm việc theo quy định, bị cáo A không những không tuân thủ mà còn tiếp tục chửi bới, xúc phạm và xông đến để đánh ông C làm người dân hoảng sợ, bỏ về, cuộc họp không thể tiến hành được. Sau đó, đồng chí Nguyễn Trí M là cảnh sát khu vực Công an thị trấn Vân Canh can thiệp để bảo vệ trật tự thì bị Trần Văn A cắn vào cánh tay phải gây thương tích.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-VC ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh B truy tố bị cáo Trần Văn A về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm đ, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự;

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố luận tội và tranh luận. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm đ, e khoản 2

Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Văn A mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Về dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo sơ mi ngắn tay, màu xám ghi, bị xé rách.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Trợ giúp viên pháp lý - Bà Lê Tôn Nữ Kim Y bào chữa cho bị cáo khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng truy tố và luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và ông C là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm đ, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo được hưởng mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo Trần Văn A không có ý kiến tranh luận gì.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo về còn nuôi hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VĐiều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo thực hiện: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/02/2021, khi Ban quản lý khu phố H tổ chức họp khu phố, bị cáo có hành vi la lối, chửi bới, lăng mạ, xúc phạm thành viên Ban quản lý khu phố, hành hung Nguyễn Đình C là trưởng khu phố và Nguyễn Trí M là cảnh sát khu vực. Hành vi của bị cáo đã làm cuộc họp không thể diễn ra, ảnh hưởng đến hoạt động của Ban quản lý khu phố, ảnh hưởng đến quá trình triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, là thể hiện thái độ xem thường pháp luật, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến an ninh, chính

trị, đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Gây rối trật tự công cộng"* quy định tại các điểm đ, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Trong quá trình can thiệp nhằm đảm bảo trật tự công cộng, Nguyễn Đình C - Trưởng Khu phố và Nguyễn Trí M là Cảnh sát khu vực đã bị Trần Văn A hành hung, tấn công gây thương tích. Ngoài ra, tại Bản án ngày 30/3/2016, Tòa án nhân dân huyện V tuyên phạt bị cáo Trần Văn A 01 năm 06 tháng tù về tội *"Công nhiên chiếm đoạt tài sản"* và tội *"Hủy hoại tài sản"* với tình tiết tăng nặng "Tái phạm". Nay, bị cáo chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo Trần Văn A phạm vào các tình tiết định khung *"Hành hung người can thiệp bảo vệ trật tự công cộng"* và *"Tái phạm nguy hiểm*". Do đó, Cáo trạng số 07/CT-VKSVC ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh B truy tố bị cáo Trần Văn A về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo quy định tại các điểm đ, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi la lối, chửi bới, lăng mạ, xúc phạm thành viên Ban quản lý khu phố, hành hung ông Nguyễn Đình C và anh Nguyễn Trí M của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự chung, vi phạm nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường ở những nơi công cộng. Gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nhất là trong tình hình dịch Covid 19 đang diễn ra rất phức tạp, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, trừng trị đối với bị cáo, nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo có 02 tiền án được sử dụng là tình tiết định khung; có 03 tiền sự. Nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Hành vi của bị cáo Trần Văn A gây thiệt hại cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không đáng kể và họ không có yêu cầu gì, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7]. Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là bà Lê Tôn Nữ Kim Y bào chữa cho bị cáo đã thống nhất về tội danh; Điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, việc Trợ giúp viên pháp lý đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình là "bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo" là không phù hợp, vì trong vụ án *"Gây rối trật tự công cộng"* này không có bị hại. Nên HĐXX không chấp

nhận phần đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình.

[8]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo sơ mi ngắn tay, màu xám ghi, bị xé rách từ cổ áo xuống dưới rách làm hai không còn giá trị sử dụng. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 6 năm 2021 giữa Công an huyện Vân Canh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh).

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điểm đ, e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn A phạm tội: *"Gây rối trật tự công cộng"*. Xử phạt bị cáo Trần Văn A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 05/5/2021.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo sơ mi ngắn tay, màu xám ghi, bị xé rách từ cổ áo xuống dưới rách làm hai không còn giá trị sử dụng. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 6 năm 2021 giữa Công an huyện Vân Canh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Công an huyện V;
- VKSND huyện V;
- VKDND tỉnh B;
- THADS huyệnV;
- TAND tỉnh B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Phương